

Bản án số: 189/2025/HS-PT

Ngày: 18/03/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Trung

Bà Hoàng Thị Thu Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Minh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Tống Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai với hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai và Điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Đ vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 22/2025/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2024/HSST ngày 29/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 29 tháng 12 năm 1984 tại Hậu Giang; Nơi thường trú: 307/20 khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nơi ở hiện tại: Không có nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1960 và bà Phạm Thị D, sinh năm: 1960; Gia đình bị cáo có 04 anh em; bị cáo là con thứ hai trong gia đình; có vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1986 và 01 con sinh năm 2023;

Tiền án: Ngày 11/11/2013 bị Toà án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt 02 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa chấp hành xong án phí).

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giam từ ngày 14/7/2024 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ (Có mặt).

Bị hại: Anh Lâm Thành N1, sinh năm 1975; Nơi cư trú: E đường Đ, khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nội dung chính:

Nguyễn Văn N là người không có nghề nghiệp và đã có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 14/7/2024, Nguyễn Văn N đi bộ để tìm xem nhà ai có sơ hở sẽ trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài. Trên đường đi, N nhặt được 01 sợi dây kẽm dài 70cm, đường kính 0,5mm nên mang theo để sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày khi N đi đến trước nhà số E, đường Đ, khu phố H, phường T, thành phố B do anh Lâm Thành N1 làm chủ thì phát hiện cửa cổng mở và trước hiên nhà có dựng 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số: 55Y1-4964 có cắm sẵn chìa khóa nên No nảy sinh ý định trộm cắp. No đi vào dùng sợi dây kẽm buộc cửa phòng khách lại để khi có người trong nhà phát hiện thì không thể mở cửa đuổi theo, tiếp đó N đi đến đẩy xe mô tô biển số: 55Y1-4964 ra ngoài đường. Lúc này, anh N1 đang ở trong nhà phát hiện N lấy trộm xe nên chạy ra mở cửa thì phát hiện cửa phòng khách bị buộc lại nên anh N1 giật mạnh thì sợi dây kẽm cột cửa bung ra và dùng chân đạp vào xe mô tô làm No té ngã xuống đường. No vùng bỏ chạy bộ thì anh N1 điều khiển xe mô tô biển số: 55Y1-4964 cùng người dân đuổi theo. Khi đuổi đến trước nhà số A, đường N, khu phố H, phường T thì anh N1 cùng người dân đi đường bắt giữ được No và giao cho Công an phường T. Thành phố B xử lý.

2. Định giá tài sản:

Tại Kết luận định giá tài sản số 231/KL-HĐĐGTS ngày 16/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B kết luận: "01 (một) xe mô tô, gắn máy hiệu Honda Wave RSX, biển số 5571-4964 trị giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)".

3. *Về dân sự:* Anh Lâm Thành N1 đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

4. *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã xử lý trả lại cho anh Lâm Thành N1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số 55Y1-4964.

5. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2024/HS-ST ngày 29/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hoà đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ 14/7/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng

hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 sợi dây kẽm bị rỉ sét dài 70cm được gấp đôi, đường kính 0.5 mm là công cụ của bị cáo Nguyễn Văn N sử dụng vào việc phạm tội. (Sổ vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/11/2024) .

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

6. Kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn N kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

7. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm: Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn N theo tội danh và điều luật bản án sơ thẩm đã nêu là có căn cứ, đúng người, đúng tội và hình phạt là phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu; cùng với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng, đủ cơ sở xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Theo tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo, bị hại có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 14/7/2024, tại nhà số E đường Đ, khu phố H, phường T, thành phố B, Nguyễn Văn N đã lén lút chiếm đoạt của anh Lâm Thành N1 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển số 55Y1-4964 thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Mặc dù các bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có tiền thỏa mãn nhu cầu của cá nhân nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo có 01 tiền án nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn N không cung cấp được tình tiết nào mới để Hội đồng xét xử xem xét giảm án cho bị cáo nên kháng cáo của bị cáo N không có cơ sở chấp nhận.

[3] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N không được chấp nhận

nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, 2 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 654/2024/HS-ST ngày 29/11/2024
của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);
Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 sợi dây kẽm bị rỉ sét dài 70cm được gấp đôi, đường kính 0.5 mm là công cụ của bị cáo Nguyễn Văn N sử dụng vào việc phạm tội. (Số vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/11/2024) .

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an thành phố Biên Hoà;
- VKSND thành phố Biên Hoà;
- TAND thành phố Biên Hoà;
- Chi cục THADS Tp. Biên Hoà;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV06 – Công an T. Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Liên

